

Số: /BC-STC

Trà Vinh, ngày tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện công tác Quý IV
và chương trình công tác Quý I năm 2023

Thực hiện Kế hoạch công tác năm 2022 và Kế hoạch công tác Quý IV/2022 của Sở Tài chính.

Sở Tài chính báo cáo kết quả thực hiện công tác Quý IV năm 2022 và chương trình kế hoạch công tác Quý I năm 2023 như sau:

I. Kết quả hoạt động Quý IV

1. Lĩnh vực Quản lý Ngân sách:

a. Tổng thu NSNN trên địa bàn: 4.473.279 triệu đồng, lũy kế: 14.566.623 triệu đồng, đạt 140,97% so với dự toán HĐND tỉnh giao, giảm 2,87% so với cùng kỳ. Nguyên nhân giảm so với cùng kỳ là do giảm thu chuyển nguồn (giảm 17,41%), giảm thu từ cấp dưới nộp lên (giảm 22,27%), giảm thu kết dư ngân sách (giảm 31,02%). Trong đó:

- Thu nội địa: 1.364.163 triệu đồng, lũy kế: 5.385.000 triệu đồng, đạt 103,9% so dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 6,36% so với cùng kỳ.

- Thu chuyển nguồn: 0 triệu đồng, lũy kế: 2.153.878 triệu đồng (cấp tỉnh: 1.385.896 triệu đồng; cấp huyện: 596.765 triệu đồng; cấp xã: 171.217 triệu đồng). Bao gồm:

+ Vốn đầu tư: 330.566 triệu đồng (cấp tỉnh: 219.479 triệu đồng; cấp huyện: 105.016 triệu đồng; cấp xã: 6.070 triệu đồng).

+ Vốn sự nghiệp: 1.823.312 triệu đồng (cấp tỉnh: 1.166.417 triệu đồng, trong đó nguồn cải cách tiền lương cấp tỉnh 937.260 triệu đồng; cấp huyện: 491.748 triệu đồng; cấp xã: 165.146 triệu đồng).

- Thu huy động, đóng góp: 715 triệu đồng, lũy kế : 715 triệu đồng.

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 1.717.968 triệu đồng, lũy kế: 5.421.006 triệu đồng, đạt 109,05% so với dự toán, tăng 8,44% so với cùng kỳ.

- Thu từ cấp dưới nộp lên: 268.044 triệu đồng, lũy kế: 450.000 triệu đồng.

- Thu từ kết dư ngân sách: 1.122.389 triệu đồng, lũy kế: 1.156.024 triệu đồng.

b. Tổng chi NSDP: Trong kỳ 6.903.103 triệu đồng, lũy kế: 12.692.813 triệu đồng, đạt 113,82% so với dự toán HĐND tỉnh giao, giảm 8,83% so với

cùng kỳ. Nguyên nhân giảm so với cùng kỳ là do giảm chi thường xuyên, cụ thể như sau: Giảm chi y tế, dân số và gia đình 44%, giảm chi các hoạt động kinh tế 40,56%; giảm chi đảm bảo xã hội 54,65%; giảm chi quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể 11,89%; giảm chi nộp ngân sách cấp trên so với cùng kỳ 22,27%.

c. Về tình hình vay, trả nợ chính quyền địa phương:

- Hạn mức vay tối đa năm 2022: 988.596 triệu đồng.
- Số dư nợ vay đầu năm: 44.223 triệu đồng;

Vay lại vốn vay nước ngoài: 44.223 triệu đồng (Dự án AMD: 33.324 triệu đồng; Dự án tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai: 3.103 triệu đồng; Dự án đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế cơ sở - Dự án thành phần tỉnh Trà Vinh: 7.896 triệu đồng).

- Dự kiến vay trong năm 2022: 11.500 triệu đồng (Dự án đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở).
- Trả nợ vay trong năm 2022: 201 triệu đồng.
- Dư nợ cuối năm 2022: 55.522 triệu đồng.

d. Tình hình tạm ứng của các Sở, ban ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Sở, ban ngành tỉnh: 2.320.700.000 đ⁽¹⁾.
- UBND các huyện, thị xã, thành phố: Không có.

đ. Về kinh phí phòng, chống dịch Covid-19

* Ngân sách tỉnh đã phân bổ từ nguồn dự phòng ngân sách tỉnh với số tiền: 21.323 triệu đồng, cụ thể:

- Phân bổ cho Sở Y tế: 21.230 triệu đồng.
- Phân bổ cho Ban Quản lý khu kinh tế: 93 triệu đồng.

* Ngân sách cấp huyện: Sử dụng 50% nguồn dự phòng để thực hiện phòng, chống dịch Covid-19, với số tiền: 43.494 triệu đồng (số dự toán đầu năm).

e. Các mặt công tác khác:

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh: Nguồn vốn và khả năng cân đối vốn để thực hiện công tác lập quy hoạch; kinh phí thực hiện Kế hoạch số hóa sở hộ tịch; chủ trương sử dụng chi phí dự phòng của dự án để phát sinh chi phí lập báo cáo đề xuất cấp phép môi trường cho dự án Cơ sở hỏa táng cho đồng bào dân tộc Khmer tại huyện Tiểu Cần; ban hành mức chi thực hiện 03 chương trình MTQG dự kiến trình HĐND tỉnh vào kỳ họp cuối năm 2022;...

¹ Trung tâm dịch vụ việc làm - Sở LĐTB&XH: 542.000.000đ; Ban QL Bến xe khách TV: 878.100.000đ; Trung tâm đào tạo kỹ thuật nghiệp vụ GTVT TV : 900.600.000đ.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh: Kết quả thực hiện hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 (lần 2); xin chủ trương bổ sung vốn cấp bổ sung vốn cho Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh; sử dụng kinh phí tiết kiệm sau đấu thầu của Công an tỉnh; phương án bù hụt thu và giảm chi chuyển nguồn ngân sách cấp tỉnh năm 2021;...

- Ban hành văn bản gửi các cơ quan, đơn vị, địa phương: Trả lời vướng mắc liên quan đến việc thực hiện gói thầu dịch vụ công ích (quét dọn, thu gom, xử lý rác thải) trên địa bàn thị xã Duyên Hải; đôn đốc báo cáo việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19; việc thực hiện chính sách, pháp luật về y tế cơ sở, y tế dự phòng; hướng dẫn thực hiện thanh quyết toán và thu hồi kinh phí thực hiện Đề án hỗ trợ gia đình người có công với cách mạng khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; hướng dẫn chi trả phụ cấp hàng tháng đối với chức danh Phó trưởng ban (kiêm nhiệm) Ban Đoàn kết Công giáo huyện Cầu Kè;...

- Báo cáo: Tình hình triển khai ICT phát triển đô thị thông minh; công tác bồi thường nhà nước năm 2022; sơ kết 03 năm thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TU ngày 25/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành năm 2022 và đề xuất, kiến nghị Chính phủ;...

- Thông báo tăng thu năm 2021; nguồn CCTL năm 2021; thẩm định quyết toán NSDP năm 2021 cho các huyện, thị xã, thành phố.

2. Lĩnh vực Tài chính Hành chính sự nghiệp:

- Kiểm tra dự toán bổ sung chi ngân sách nhà nước năm 2022 cho các đơn vị số tiền: 54.242,241 triệu đồng; điều chỉnh dự toán cho các đơn vị số tiền: 6.283 triệu đồng.

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh: Thực chi thanh toán dự án “Xây dựng mô hình trồng dừa sấp bằng nguồn cây giống nuôi cấy phôi tại Trà Vinh; mua sắm thiết bị hội trường trực tuyến; sửa chữa Khu nhà kiểm định Trung tâm Thông tin và ứng dụng khoa học công nghệ; điều chỉnh các hoạt động xúc tiến thương mại năm 2022; đề xuất phương án xử lý đối với nguồn vốn đã thu hồi của Dự án Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế tại xã Mỹ Long Bắc, huyện Cầu Ngang;...

- Ban hành 41 Quyết định phê duyệt dự toán và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác cho các Sở, ngành tỉnh; mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 cho Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc;...

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh: Nội dung chi, định mức chi, kinh phí tổ chức Đại hội đại biểu Hội Cựu chiến binh tỉnh Trà Vinh lần thứ VII, nhiệm kỳ 2022-2027; phê duyệt danh mục công trình sửa chữa cầu, đường năm 2023; giám dự

toán của Ban Quản lý Khu kinh tế, Sở Tài chính đề bổ sung cho các Sở, ban ngành tỉnh, số tiền: 6.638 triệu đồng;...

- Phúc đáp các Sở, ngành tỉnh: Ý kiến bổ sung kinh phí bồi dưỡng năm 2022; ý kiến dự thảo Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/2/2022 quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; ý kiến ban hành danh mục và phương thức thực hiện dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;...

3. Lĩnh vực Tài chính Đầu tư:

- Hoàn thành thẩm tra quyết toán 13 dự án, với tổng giá trị được duyệt là 1.369.202 triệu đồng. Tính đến ngày 09/12/2022, hoàn thành thẩm tra, phê duyệt quyết toán 147 dự án, với tổng giá trị được duyệt là 2.643.517 triệu đồng. Giảm trừ 4.241 triệu đồng so với giá trị chủ đầu tư đề nghị quyết toán.

- Số dự án hoàn thành chưa phê duyệt quyết toán là 79 dự án, trong đó: Số dự án hoàn thành đã gửi đến Sở Tài chính thẩm tra, quyết toán là 12 dự án, công trình sử dụng vốn đầu tư, tổng mức đầu tư là 817.254 trđ (*đã thẩm tra 05 dự án, giá trị đề nghị quyết toán là 101.306 trđ; 02 dự án đang trình Ủy ban nhân dân tỉnh cho chủ trương quyết toán, giá trị đề nghị quyết toán là 87.895 trđ*); số dự án hoàn thành chưa gửi hồ sơ quyết toán là 67 dự án.

- Tổng số vốn được giao trong năm kế hoạch: 4.262.239 triệu đồng (*trong đó: Vốn kế hoạch năm trước chuyển sang: 227.062 triệu đồng; vốn kế hoạch năm: 4.035.177 triệu đồng*). Lũy kế vốn đã giải ngân tính đến ngày 05/12/2022 là 2.693.054 triệu đồng, đạt 63,2% so với kế hoạch giao (*trong đó: Vốn kế hoạch năm trước chuyển sang: 120.466 triệu đồng; vốn kế hoạch năm: 2.572.588 triệu đồng*).

- Xử lý và phát hành 74 văn bản đúng thời gian quy định.

4. Lĩnh vực Quản lý Giá và Công sản:

4.1. Quản lý Giá:

- Báo cáo Bộ Tài chính tình hình giá cả thị trường tự do trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, công tác Quản lý Giá và Công sản tháng 09, 10, 11/2022.

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh: Điều chỉnh thời gian thực hiện triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu về giá trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; khó khăn, vướng mắc trong việc khảo sát thực tế, xác định tài sản mua sắm, đầu tư xây dựng trên khu đất đối với Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Công Thành;...

- Công văn gửi Sở, ngành: Thẩm định phương án giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô khách; hỗ trợ góp ý về năng lực tư vấn lập đề cương và dự toán xây dựng cơ sở dữ liệu về giá; nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản;...

- Tham gia định giá tài sản do Tòa án tổ chức 13 cuộc và tham gia Hội đồng định giá với Phòng Cảnh sát môi trường 01 vụ.

4.2. Quản lý Công sản:

- Báo cáo Bộ Tài chính tình hình quản lý tài khoản tạm giữ tiền thu từ xử lý tài sản công trên địa bàn tỉnh.

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh: Phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; đánh giá tình hình thực hiện các Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông; Phương án sắp xếp, xử lý cơ sở nhà, đất của Liên đoàn Lao động tỉnh Trà Vinh; Phương án sắp xếp, xử lý cơ sở nhà, đất của Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Trà Vinh;...

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh: Sửa đổi phụ lục của Quyết định số 06/2019/QĐ-UBND ngày 22/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh và phát hành Công văn gửi các ngành về thực hiện quản lý, xử lý và sử dụng tài sản công: Thanh lý 08; điều chuyển 02; mua sắm tài sản 06; thuê tài sản 02.

- Thẩm định Đề án sử dụng tài sản công tại các đơn vị sự nghiệp vào mục đích cho thuê: 13; ý kiến đối với phương án xử lý tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu: 05; xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản: 01.

- Kiểm tra hồ sơ thanh toán chi phí liên quan đến việc xử lý tài sản công của 06 đơn vị.

- Công văn gửi các Sở, ngành: Phối hợp làm rõ thông tin liên quan đến tài sản tịch thu; báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2022; ý kiến đối với danh mục thiết bị chuyên dùng cho các trạm truyền thanh phường, xã trên địa bàn thành phố Trà Vinh; ý kiến về phương án xử lý tài sản trang bị thực hiện đề tài dự án “chuyển giao tiến bộ kỹ thuật và xây dựng mô hình nuôi dê lai tại tỉnh Trà Vinh”;...

4.3. Tài chính đất đai:

- Báo cáo Bộ Tài chính tình hình thực hiện chính sách ưu đãi về đất đai đối với các lĩnh vực xã hội hóa và xin ý kiến thực hiện thu tiền thuê đất đối với hệ thống đường dây truyền tải điện.

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh: Kết quả định giá đất cụ thể để làm cơ sở tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án hoàn thiện hạ tầng giao thông đô thị loại IV, huyện Tiểu Cần, hạng mục: Đường Tân Hùng - Hùng Hòa (Đường huyện 26 - Cầu Từ Ô); xây dựng chợ huyện Duyên Hải; tuyến Trung

tâm Chính trị - Hành chính Trà Vinh; thực hiện công trình Sân vận động Hiệp Mỹ Đông;...

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh: Chấp thuận chủ trương thuê tổ chức thẩm định giá để thẩm định giá trị tài sản còn lại trên đất của Công ty Sao Biển; ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2023 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;...

- Công văn gửi Sở, ngành: Phối hợp xử lý nộp tiền thuê đất căn nhà số số 39, đường 2/9, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long; phối hợp báo cáo đánh giá việc thực hiện Luật đất đai trên địa bàn tỉnh; phối hợp trong việc thực hiện thủ tục thuê đất đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính; chuyển hình thức từ giao đất sang thuê đất trả tiền hàng năm đối với Bệnh viện Sản - Nhi thuộc Sở Y tế;...

5. Lĩnh vực Thanh tra Tài chính:

a) Về triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra:

Trong quý IV thực hiện 01 cuộc kiểm tra đột xuất về công tác quản lý tài chính ngân sách tại 12 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; ban hành chính thức 01 kết luận thanh tra (kỳ trước chuyển sang).

b) Kết quả thanh tra:

Ban hành 01 Kết luận thanh tra công tác quản lý tài chính tại Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Trà Vinh. Qua thanh tra đã phát hiện các sai phạm và kiến nghị như sau:

- Về kinh tế: Kiến nghị thu hồi với tổng số tiền 1.587,192 triệu đồng.
- Kiến nghị khác về kinh tế với tổng số tiền 506,552 triệu đồng, bao gồm:
 - + Truy nộp kinh phí công đoàn xác định thiếu trong năm 2020, 2021, số tiền 8,173 triệu đồng.
 - + Điều chỉnh giảm chi phí thẩm tra quyết toán, số tiền 51,012 triệu đồng.
 - + Xử lý công nợ phải thanh toán của 06 dự án hoàn thành đã được thẩm tra phê duyệt quyết toán theo đúng quy định, số tiền 447,367 triệu đồng.

Bên cạnh đó còn kiến nghị cơ quan chủ quản chấn chỉnh trong công tác quản lý tài chính, công tác quản lý tài sản; thực hiện sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo bao quát tất cả các hoạt động của đơn vị theo đúng quy định và phù hợp với cơ chế tài chính của đơn vị; sửa đổi một số nội dung được xây dựng trong quy chế chưa đúng, chưa phù hợp với quy định hiện hành. Chấn chỉnh việc hạch toán sai mục lục NSNN; chi không đúng nhiệm vụ chi; thực hiện trình tự trình thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đúng thời gian quy định.

- Về hành chính: Kiến nghị kiểm điểm rút kinh nghiệm 01 tập thể và 01 cá nhân; kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm 03 cá nhân.

c) Kết quả kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra và quyết định xử lý về thanh tra:

Theo dõi kết luận thanh tra công tác quản lý tài chính tại Sở Lao động – Thương binh và Xã hội. Kết quả đơn vị đã nộp khắc phục về kinh tế với số tiền 1.110,208 triệu đồng, số còn lại đang tiếp tục thực hiện; các kiến nghị về hành chính đơn vị đã thực hiện.

- Ban hành Công văn đôn đốc thực hiện Kết luận thanh tra (lần 1) đối với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Trà Vinh.

d) Công tác khác

- Tham dự cuộc họp tại Thanh tra tỉnh làm rõ các nội dung theo đơn khiếu nại của Công ty TNHH sản xuất thương mại Công Thành về thực hiện nhà máy chế biến bột cá, thức ăn gia súc, thức ăn nuôi trồng thủy sản.

- Xây dựng báo cáo: Tổng kết, đánh giá thi hành Luật THTK, CLP và các văn bản hướng dẫn; công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp năm 2022 và xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp năm 2023; công tác thanh tra năm 2022 theo Kế hoạch số 141/KH-HĐND ngày 19/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh về giám sát việc thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về thu chi ngân sách năm 2022 và các kiến nghị của Kiểm toán, Thanh tra; giải trình một số nội dung có liên quan đến Kết luận thanh tra số 159/KL-STC ngày 01/7/2021 của Giám đốc Sở Tài chính theo yêu cầu Công văn số 430-CV/BNCTU ngày 09/11/2022 của Ban Nội chính Tỉnh ủy;...⁽²⁾

6. Lĩnh vực Tài chính Doanh nghiệp và Tin học thống kê:

6.1. Tài chính doanh nghiệp:

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh: Phương án bổ sung đủ vốn điều lệ cho Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Trà Vinh (giai đoạn đến năm 2024); xin chủ trương hỗ trợ quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2021 đối với Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác công trình thủy lợi Trà Vinh;...

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh nộp khoản chênh lệch tăng giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển sang Công ty cổ phần về Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp;...

- Công văn gửi Sở, ngành: Triển khai Công văn số 9594/BTC-TCDN ngày 20/9/2022 của Bộ Tài chính về việc hồ sơ trình phê duyệt chủ trương đầu tư bổ

² Tham gia lớp bồi dưỡng kỹ năng chỉ đạo, điều hành một cấp thanh tra tại Nha Trang, Khánh Hòa; tham dự hội nghị tập huấn và bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xử lý vi phạm hành chính trong ngành tài chính tại Thành phố Cần Thơ; báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 10/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh; báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TTg theo Công văn số 700/TTr-VP ngày 07/10/2022 của Thanh tra tỉnh;...

sung vốn điều lệ của các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước; đôn đốc rà soát chênh lệch vốn chủ sở hữu so với vốn điều lệ của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; nộp cổ tức lợi nhuận được chia cho phần vốn nhà nước theo Công văn số 9660/BTC-TCĐN ngày 22/9/2022 của Bộ Tài chính;...

6.2. Tin học thống kê:

- Cập mới 171 mã số, chuyển giai đoạn 53 hồ sơ, 53 hồ sơ điều chỉnh thông tin (277 mã số thực hiện theo hình thức trực tuyến). Đóng 131 mã số.

- Cập nhật số liệu báo cáo thống kê ước thu – chi ngân sách năm 2022 lên hệ thống báo cáo của Bộ Tài chính.

- Công văn gửi Sở, ngành về việc hỗ trợ thiết bị định tuyến/tường lửa kết nối hạ tầng truyền thông ngành Tài chính;..⁽³⁾

- Cập nhật lên Trang thông tin điện tử 15 tin, trả lời 05 câu hỏi bạn đọc, 102 văn bản, phân công nhiệm vụ trong Ban Giám đốc, sơ đồ tổ chức, thông tin liên hệ và công khai ngân sách.

7. Lĩnh vực Văn phòng:

- Tiếp nhận, xử lý 3.124 văn bản đến và phát hành 1.141 văn bản cho các đơn vị; tiếp nhận, xử lý và phát hành 277 hồ sơ thuộc qui trình ISO cho các đơn vị.

- Báo cáo: Công tác phòng, chống tham nhũng và giải quyết khiếu nại - tố cáo năm 2022; kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2022; kết quả công tác văn thư, lưu trữ năm 2022; kết quả 5 năm triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017-2022”; thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên và Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên năm 2022; tổ chức thực hiện Luật Thanh niên năm 2020 và Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030;...

- Ban hành Quyết định: Kiện toàn Hội đồng thanh lý tài sản cố định, công cụ dụng cụ; kiện toàn Tổ mua sắm, sửa chữa tài sản Sở Tài chính Trà Vinh; thanh lý tài sản công.

- Đóng góp dự thảo: Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”; Thông tư quy định chi tiết một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Trà Vinh; Quyết định ban

³ Tiếp nhận 05 bộ máy vi tính để bàn (mua sắm tập trung năm 2022); cài đặt, cấu hình 04 bộ máy vi tính để bàn cho CBCC; tạo mới 02 tài khoản sử dụng TABMIS cho 02 CBCC phòng TC-HCSN; tiếp nhận, bàn giao và cài đặt 01 chữ ký số cho Phó Giám đốc; tiếp tục thực hiện kiểm tra, rà soát, khắc phục lỗ hổng bảo mật trong các sản phẩm Microsoft;...

hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước, giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;...

- Thông báo Chức danh, chữ ký của Phó Giám đốc Sở Tài chính Trà Vinh.

- Phát hành Công văn: Kê khai tài sản, thu nhập năm 2022; thông báo kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ công chức năm 2022;...

II. Chương trình công tác Quý I năm 2023:

1. Công tác Quản lý Ngân sách:

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh: Ban hành Công văn hướng dẫn tổ chức thực hiện dự toán năm 2023; ban hành Quyết định công khai dự toán 2023, Quyết toán năm 2021; trình thường trực HĐND tỉnh phương án sử dụng vượt thu nội địa năm 2022 (nếu có); thông báo số vượt thu NSDP năm 2022 của các huyện, thị xã, thành phố, nguồn dành để thực hiện CCTL năm 2023; ban hành văn bản chỉ đạo tiếp tục thực hiện các kiến nghị của thanh tra, kiểm toán; Kế hoạch thực hiện các kiến nghị của thanh tra, kiểm toán còn tồn đọng.

- Báo cáo: Thực hiện kiến nghị tại Báo cáo của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh kết quả giám sát thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về thu - chi ngân sách năm 2022 và các kiến nghị của Kiểm toán, Thanh tra Sở Tài chính và Cục Thuế tỉnh Trà Vinh; quyết toán với Bộ Tài chính các chính sách an sinh xã hội năm 2022 và các năm trước (nếu có); tình hình thực hiện chế độ tự chủ đơn vị sự nghiệp công lập và đơn vị hành chính cấp huyện năm 2022; tình hình thực hiện kiến nghị kiểm toán, thanh tra các năm trước gửi Ban Nội chính Tỉnh ủy, Kiểm toán khu vực IX, KTNN, Thanh tra Bộ Tài chính- Chuẩn bị các nội dung phục vụ kỳ họp chuyên đề của HĐND tỉnh (nếu có).

- Làm việc với các địa phương về việc thẩm định quyết toán chế độ, chính sách. Nhập dự toán cấp 0 vào hệ thống TABMIS đối với các Sở, ngành tỉnh và số chuyển giao cho các huyện, thị xã, thành phố năm 2023.

- Hướng dẫn các địa phương phân bổ kinh phí khen thưởng và kinh phí hội đặc thù cấp huyện.

- Thông báo gửi Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố số được rút bổ sung cân đối, bổ sung có mục tiêu dự toán năm 2023.

- Phối hợp Kho bạc Nhà nước rà soát, đối chiếu xử lý ngân sách cuối năm, phân tích tồn quỹ ngân sách năm 2022, xác nhận số dư dự toán, số dư tạm ứng, số dư ứng trước và một số nhiệm vụ chưa chi.

- Tổng kết công tác tài chính - NSNN năm 2022 các huyện, thị xã, thành phố và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

- Chuẩn bị nội dung kỳ họp chuyên đề Hội đồng nhân dân tỉnh đầu năm 2023.

- Thực hiện công tác chuyển nguồn ngân sách năm 2022 sang năm 2023.
- Quyết toán năm 2022 đối với các đơn vị nhận kinh phí hỗ trợ từ ngân sách tỉnh.
- Sơ kết công tác tài chính - NSNN các huyện, thị xã, thành phố Quý I/2023 (tình hình thực hiện thu, chi ngân sách; các chế độ, chính sách; các vướng mắc, khó khăn trong quá trình điều hành ngân sách;...).

2. Công tác Tài chính Hành chính sự nghiệp:

- Ban hành Quyết định phê duyệt dự toán và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác cho các Sở, ban ngành tỉnh.
- Thẩm định kinh phí tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP của chính phủ.
- Thẩm định bổ sung và nhập dự toán vào hệ thống Tabmis các khoản bổ sung ngoài dự toán năm 2022 cho các đơn vị ngành tỉnh theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Thẩm định dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 cho các đơn vị ngành tỉnh theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Thẩm tra quyết toán thu, chi năm 2022 cho các đơn vị được giao quản lý.

3. Công tác Tài chính Đầu tư:

- Tiếp nhận và hoàn thành công tác thẩm tra quyết toán dự án đảm bảo đúng qui trình, thời gian, chất lượng các sản phẩm đăng ký theo tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 9001:2008.
- Phối hợp các ngành thực hiện trong việc tham mưu điều hành nguồn vốn đầu tư năm 2023 giải ngân kịp thời và hiệu quả; hạn chế tối đa nợ đọng trong XDCCB và tạm ứng vốn; phối hợp các Sở chuyên ngành trong công tác thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm định nguồn và khả năng cân đối vốn, thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình; góp ý kiến trong việc định hướng đầu tư, phân tích cụ thể về lĩnh vực tài chính để góp phần nâng cao tính khả thi của dự án được phê duyệt và thực hiện đầu tư có hiệu quả; tham mưu xử lý hiệu quả, kịp thời các vấn đề do phòng phụ trách đảm bảo không để tồn đọng, tham gia thành viên các tổ chức do cấp thẩm quyền thành lập.
- Nhập dự toán vốn đầu tư công kế hoạch năm 2023 vào hệ thống Tabmis.
- Tiếp tục báo cáo tình hình thực hiện và thanh toán vốn đầu tư công năm 2022 (theo Thông tư số 15/2021/TT-BTC ngày 18/02/2021 của Bộ Tài chính).
- Đôn đốc, thực hiện quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách và quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành

theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ; Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính.

4. Công tác Quản lý Giá và Công sản:

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị tham gia kiểm tra hiện trạng, cơ sở nhà, đất theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP và Nghị định 67/2021/NĐ-CP.

- Tiếp tục định giá đất cụ thể để tính bồi thường khi nhà nước thu hồi đất của các công trình...

- Tham gia định giá tài sản do Tòa án tổ chức.

- Thẩm định Đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết.

- Kiểm tra hồ sơ thanh toán chi phí có liên quan đến xử lý tài sản công.

- Tham mưu xử lý tài sản công: Điều chuyển, thanh lý, bán tài sản công...

5. Công tác Thanh tra Tài chính:

- Thu thập thông tin, tài liệu, văn bản pháp quy chuẩn bị cho việc dự thảo Quyết định thanh tra, lập kế hoạch thanh tra. Công bố quyết định và tiến hành thanh tra công tác quản lý tài chính tại Trung tâm Quy hoạch và Giám định xây dựng trực thuộc Sở Xây dựng tỉnh Trà Vinh.

- Tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền.

- Tổng hợp, báo cáo công tác THPT, CLP năm 2022 trên địa bàn trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh và Bộ Tài chính; xây dựng Chương trình hành động THPT, CLP năm 2023 trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, đồng thời triển khai đến cơ quan, đơn vị, địa phương quán triệt, thực hiện.

- Báo cáo: Kết quả thực hiện các kiến nghị của kết luận thanh tra về kinh tế - xã hội Quý 1 năm 2023; kết quả thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TTg Quý I/2023.

6. Công tác Tài chính Doanh nghiệp và Tin học thống kê:

- Xử lý những nội dung liên quan đến lĩnh vực tài chính doanh nghiệp theo quy định (nghịệp vụ phát sinh; cung cấp thông tin; đóng góp dự thảo...).

- Thẩm định kế hoạch hoạt động và kế hoạch tài chính năm 2023 của Quỹ đầu tư phát triển Trà Vinh.

- Thực hiện cấp mã số đơn vị quan hệ với ngân sách; hướng dẫn và xử lý lỗi cho các đơn vị trong quá trình đăng ký mã số.

- Phối hợp thực hiện thuê bao 03 kênh truyền số liệu cho năm 2023 (02 kênh truyền số liệu TABMIS; 01 kênh truyền nội tỉnh theo Kế hoạch 26/KH-UBND ngày 28/5/2022).

- Kiểm tra cấu hình hệ thống máy chủ và thiết bị mạng (tối ưu công suất hệ thống); kiểm tra virus, khắc phục sự cố máy tính cho CBCC thuộc Sở; kiểm tra hệ thống hạ tầng truyền thông, quản trị tài khoản Tabmis phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố.

- Cập nhật tin, văn bản chuyên ngành, trả lời bạn đọc và công khai ngân sách Quý 4/2022 lên Trang thông tin điện tử. Cập nhật số liệu thống kê ngành tài chính theo quy định tại Thông tư số 02/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính.

7. Lĩnh vực Văn phòng:

- Thực hiện các báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và các Sở, ngành liên quan.

Trên đây là tình hình công tác Quý IV/2022 và chương trình công tác Quý I/2023; Sở Tài chính báo cáo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- VP Tỉnh ủy (b/c);
- VP. UBND tỉnh (b/c);
- Sở KH&ĐT;
- Ban Giám đốc STC;
- Các phòng, ban thuộc Sở;
- Trang TTĐT STC;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Tiêu Thanh Tân